TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THNH PHỐ H NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

H Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2023.

Số: **17**/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : **Bà Dương Thị Thu Phượng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Quang Hiên

Bà Nguyễn Thị Việt

Căn cứ các điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 60/DS-TLST ngày 18/10/2022 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ***Ngân Hàng TMCP Á Châu (ACB);***

Trụ sở: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Phát – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ma Văn Minh – Nhân viên xử lý nợ (Giấy UQ số 1771/UQ-CNTL.22 ngày 22/12/2022). Có mặt.

- *Bị đơn:* 1/***Ông Chu Anh T***- Sinh năm 1971; Có mặt

2/***Bà Dương Thị H*** - Sinh năm 1982. Có mặt

Cùng địa chỉ: Số 32 ngõ 297 phố T, Tổ dân phố Hoàng 15, phường Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, H Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Chu Anh T và bà Dương Thị H xác nhận còn nợ Ngân Hng TMCP Á Châu số tiền theo Hợp đồng tín dụng số TCO.CN.1928.111220 và Khế ước nhận nợ số 324747479 cùng ngày 15/12/2020; Hợp đồng tín dụng số TCO.CN.2531.081221 và Khế ước nhận nợ số 349675959 cùng ngày 09/12/2021; các thẻ tín dụng số 4365 99** **** 6035 và 4365 99 ** ****7322, thẻ tín dụng số 4365 99 ** ****4373 với tổng số tiền tính tạm tính đến hết ngày 23/3/2023 là **7.439.735.428** đồng (bảy tỷ, bốn trăm ba mươi chín triệu, bảy trăm ba mươi nhăm nghìn, bốn trăm hai tám đồng)bao gồm nợ gốc là **5.983.022.500** đồng (năm tỷ, chín trăm tám mươi ba triệu, không trăm

hai mươi hai nghìn, năm trăm đồng), nợ lãi trong hạn là **1.176.956.359** đồng, nợ lãi quá hạn là **251.465.733** đồng và phạt chậm trả là **28.290.836** đồng.

Kể từ ngày 24/3/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân Hàng TMCP Á Châu ông Chu Anh T và bà Dương Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ trên cho đến khi thanh toán xong hết số tiền nợ gốc.

- Thời hạn và phương thức thanh toán: Thanh toán số tiền **7.439.735.428** đồng (bảy tỷ, bốn trăm ba mươi chín triệu, bảy trăm ba mươi nhăm nghìn, bốn trăm hai tám đồng) và lãi phát sinh chậm nhất là ngày 31/5/2023.

Trong trường hợp ông Chu Anh T và bà Dương Thị H vi phạm thời hạn trả nợ theo cam kết trên (không trả đủ số tiền và đúng thời hạn đã cam kết) thì coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ thanh toán. Khi đó Ngân Hàng TMCP Á Châu có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 165, tờ bản đồ số 62; địa chỉ: Phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, H Nội thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Chu Anh T. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Chu Anh T và bà Dương Thị H đối với Ngân Hàng TMCP Á Châu. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Chu Anh T và bà Dương Thị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân Hàng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm :

+ Ông Chu Anh T và bà Dương Thị H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là **57.719.868** đồng

+ Ngân Hàng TMCP Á Châu được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **57.000.000** đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0043419 ngày 18/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm, H Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Thu Phượng